

Câu1: (2.0 điểm) Nêu đặc điểm sự nở vì nhiệt của chất lỏng?

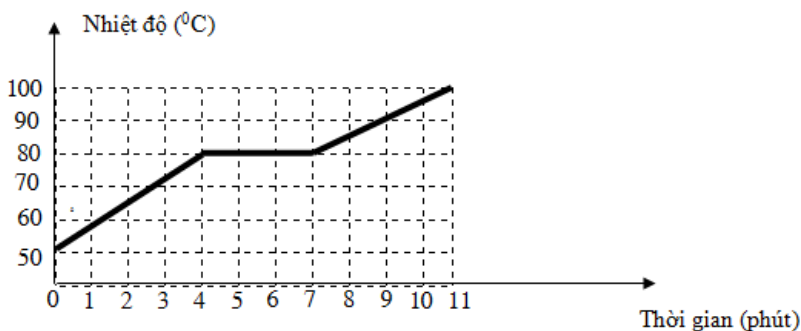
Áp dụng: Hãy cho biết vì sao khi nấu nước ta không nên đổ nước đầy ấm?

Câu2: (1.0 điểm) Khi lắp đặt máy lạnh trong một căn phòng, vì sao người ta không đặt nó ở sát dưới sàn phòng mà thường đặt trên cao gần sát với trần phòng?

Câu3: (2.5 điểm) Hãy cho biết công dụng của nhiệt kế? Các nhiệt kế thường dùng, hoạt động dựa trên hiện tượng vật lý nào? Kể tên hai loại nhiệt kế thông dụng mà em đã học? Cho biết công dụng của hai loại nhiệt kế đó? Thân nhiệt của một người bình thường là 37°C . Trong nhiệt giai Fahrenheit, nhiệt độ này là bao nhiêu?

Câu 4: (1.5 điểm) Thế nào là sự nóng chảy, sự đông đặc? Phần lớn các chất khi nóng chảy (hay đông đặc) nhiệt độ của chúng như thế nào?

Câu 5: (3.0 điểm) Hình vẽ sau là đường biểu diễn sự thay đổi nhiệt độ theo thời gian của một chất ở thể rắn



a) Đường biểu diễn này là của chất gì? Vì sao?

b) Từ phút 0 đến phút thứ 4, nhiệt độ của chất này như thế nào? Chất ở thể gì?

c) Để đưa nhiệt độ chất này từ 50°C tới nhiệt độ nóng chảy thì mất bao nhiêu phút? Trong thời gian nóng chảy nhiệt độ chất như thế nào?

---- Hết ----

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 2
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II
Năm học 2016-2017
MÔN : VẬT LÝ 6

Câu 1:

Nêu đúng 2 đặc điểm

0.75 điểm x2

Giải thích đúng

0.5 điểm

Câu 2:

Giải thích đúng

1.0 điểm

Câu 3:

Nêu đúng công dụng

0.5 điểm

Nêu đúng hiện tượng vật lý

0.5 điểm

Nêu đúng 2 loại nhiệt kế

0.25 điểm x2

Nêu đúng 2 công dụng

0.25 điểm x2

Đổi đúng

0.5 điểm

Câu 4:

Nêu đúng 3 ý

0.5 điểm x3

Câu 5:

a) Nêu đúng 2 ý

0.5 điểm x2

b) Nêu đúng 2 ý

0.5 điểm x2

c) Nêu đúng 2 ý

0.5 điểm x2

Câu 1: (2.0 điểm) Dòng điện là gì? Nêu quy ước về chiều dòng điện? Nêu các tác dụng của dòng điện. Khi chiếc quạt điện và bàn là điện hoạt động. Tác dụng nhiệt của dòng điện là có ích đối với dụng cụ nào?

Câu 2: (3.0 điểm) Có thể làm một vật nhiễm điện bằng cách nào.

Áp dụng: Có ba vật A, B, C được nhiễm điện do cọ xát. Biết vật A hút vật B; vật B đẩy vật C; vật C mang điện tích dương như vậy vật C nhận thêm hay mất bớt electron? Vật A và vật B mang điện tích gì? Vì sao?

Câu 3: (2.0 điểm) Vẽ sơ đồ mạch điện gồm: một pin, một công tắc, hai bóng đèn mắc nối tiếp, một ampe kế đo cường độ dòng điện trong mạch, một vôn kế đo hiệu điện thế giữa hai đầu của đèn 2 và biểu diễn chiều dòng điện chạy trong mạch.

Câu 4: (1.5 điểm) Thế nào là chất dẫn điện, là chất cách điện? Dây dẫn điện gồm có hai phần lớp nhựa bọc bên ngoài gọi là vỏ, phần bên trong gọi là ruột dây làm bằng kim loại. Tại sao ruột dây điện thường làm bằng kim loại, còn vỏ dây điện thường làm bằng nhựa?

Câu 5: (1.5 điểm) Nêu tên dụng cụ đo hiệu điện thế và cách mắc dụng cụ đó. Trên thực tế, người ta thường chế tạo loại vôn kế có nhiều thang đo khác nhau (tức là trên cùng một vôn kế có nhiều giới hạn đo khác nhau và có thể lựa chọn khi đo). Chẳng hạn một vôn kế có bốn thang đo 0.1V; 200mV; 0.5V và 1V. Việc chế tạo ra vôn kế có nhiều thang đo khác nhau có lợi gì? Với vôn kế có bốn thang đo như trên, nên chọn thang đo nào để đo hiệu điện thế khoảng 475mV?

----- Hết -----

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 2
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II
Năm học 2016-2017
MÔN : VẬT LÝ 7

Câu 1:

Nêu đúng định nghĩa	0.25 điểm
Nêu đúng định nghĩa	0.25 điểm
Nêu đúng 5 tác dụng	0.25 điểmx5
Nêu đúng bản là	0.25 điểm

Câu 2:

Nêu đúng định nghĩa	0.75 điểm
Nêu đúng vật C mất electron	0.25 điểm
Nêu vật A mang điện tích âm và giải thích đúng	0.5 điểmx2
Nêu vật B mang điện tích dương và giải thích đúng	0.5 điểmx2

Câu 3:

Vẽ đúng sơ đồ mạch điện	1.0 điểm
Vẽ đúng sơ đồ chiều dòng điện	1.0 điểm

Câu 4:

Nêu đúng định nghĩa	0.5 điểmx2
Giải thích đúng	0.5 điểm

Câu 5:

Nêu đúng dụng cụ và cách mắc	0.5 điểmx2
Nêu đúng :Có thể đo được nhiều mức hiệu điện thế khác nhau với độ chính xác cao nhất và nêu đúng thang đo có giới hạn 0.5V	0.25 điểmx2

Câu 1: (2.0 điểm) Động năng là gì? Khi nào vật có năng lượng.

Áp dụng: Một con ngựa kéo một chiếc xe với một lực là 120N, đi được quãng đường là 5km trong 20min. Tính công suất của con ngựa?

Câu 2: (2.5 điểm) Nêu kết luận về sự chuyển hóa giữa các dạng cơ năng. Cho biết sự chuyển hóa cơ năng khi nước từ trên đập cao chảy xuống? Nêu một ví dụ trong cuộc sống một vật có chuyển hóa từ động năng sang thế năng?

Câu 3: (2.0 điểm) Các chất được cấu tạo như thế nào? Chúng có đặc điểm gì? Vì sao quả bóng cao su hoặc quả bóng bay được bơm căng, dù có buộc thật chặt để một thời gian quả bóng cũng xẹp dần?

Câu 4: (2.5 điểm) Phát biểu định luật về công?

Áp dụng: Một người đi xe máy chuyên động lên một quãng đường dốc dài 8 km. Biết khối lượng người và xe 170kg, độ cao từ chân dốc đến đỉnh dốc là 200m. Tính độ lớn lực kéo của xe máy (Coi lực ma sát giữa mặt đường và bánh xe không đáng kể).

Câu 5: (1.0 điểm) Một bình bằng nhôm có khối lượng 0,5 kg chứa 0,2 lít nước ở nhiệt độ 50°C. Tính thời gian cần thiết để đun sôi bình nước này. Biết rằng cứ 1 giây bếp cung cấp 1000J và nhiệt dung riêng của nước, của nhôm lần lượt là 4200J/kgK và 880J/kgK

---- Hết ----

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 2
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II
Năm học 2016-2017
MÔN : VẬT LÝ 8

Câu 1:

Nêu đúng 2 ý	0.5 điểmx2
Tính đúng $P = 500W$	1.0 điểm

Câu 2:

Nêu đúng	1.0 điểm
Nêu đúng thế năng chuyển sang động năng	0.75 điểm
Nêu đúng ví dụ	0.75 điểm

Câu 3:

Nêu đúng cấu tạo và đặc điểm	0.5 điểmx2
Giải thích đúng	1.0 điểm

Câu 4:

Phát biểu đúng	1.0 điểm
Tính đúng $F = 42.5N$	1.5 điểm

Câu 5:

Tính đúng nhiệt lượng thu vào $Q = 64.000J$	0.5 điểm
Tính đúng thời gian $t = 64s$	0.5 điểm

Câu 1: (2.0 điểm) Dòng điện xoay chiều là gì? Kể tên hai bộ phận chính của máy phát điện xoay chiều? Dòng điện xoay chiều có các tác dụng nào hãy kể ra?

Câu 2: (2.5 điểm) Hãy cho biết nguyên nhân gây hao phí do tỏa nhiệt trên đường dây dẫn tải điện? Nêu cách tốt nhất để làm giảm công suất hao phí này?

Vận dụng: Một máy biến thế gồm cuộn sơ cấp có 250 vòng, cuộn thứ cấp 50.000 vòng, được đặt tại nhà máy phát điện và đặt vào hai đầu cuộn sơ cấp một hiệu điện thế xoay chiều 500V.

a) Máy này tăng thế hay hạ thế ? Giải thích?

b) Dùng máy biến thế trên để tải một công suất điện 1 MW bằng đường dây truyền tải có tổng điện trở là 40Ω . Tính công suất hao phí do tỏa nhiệt trên đường dây dẫn?

Câu 3: (2,0 điểm) Khi kiểm tra mắt, bác A chỉ có thể nhìn rõ được các vật cách mắt từ 20cm đến 50cm, bác B nhìn rõ được các vật cách mắt từ 80cm đến rất xa ra. Hỏi mắt mỗi bác ấy bị tật gì? Vì sao? Em hãy nêu hai biện pháp phòng tránh được tật cận thị khi chưa mắc phải tật này và hạn chế sự tăng nặng của tật cận thị khi mắt đã bị tật này.

Câu 4: (1.5 điểm) Bảy vùng màu chính của ánh sáng mặt trời được tạo ra qua lăng kính nằm cạnh nhau theo thứ tự nào?

Vận dụng: Hãy cho biết quan sát được chùm sáng gì trong từng trường hợp sau: Khi chiếu chùm ánh sáng trắng qua tấm lọc màu đỏ. Khi chiếu chùm ánh sáng xanh qua tấm lọc màu đỏ.

Câu 5: (2,0 điểm) Vật AB hình mũi tên cao 2cm đặt vuông góc với trục chính thấu kính hội tụ có tiêu cự 10cm, điểm A nằm trên trục chính và cách thấu kính 30cm.

a) Vẽ ảnh A'B' của vật AB qua thấu kính.

b) Tính khoảng cách từ ảnh đến thấu kính và chiều cao ảnh.

c) Di chuyển vật AB như thế nào (Điểm A vẫn nằm trên trục chính) để thu được ảnh cùng chiều với vật và lớn gấp 4 lần vật? Giải thích.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 2
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II
Năm học 2016-2017
MÔN : VẬT LÝ 9

Câu 1:

Nêu đúng	0.5 điểm
Nêu đúng 2 bộ phận	0,5 điểm
Nêu đúng 4 tác dụng	0.25 điểm x4

Câu 2:

Nêu đúng nguyên nhân	0.5 điểm
Nêu đúng biện pháp	0.5 điểm
Giải thích đúng	0,5 điểm
Tính đúng $U_2 = 100000V$	0.5 điểm
Tính đúng $P_{HP} = 4000W$	0.5 điểm

Câu 3:

Nêu đúng Bác A cận thị và giải thích đúng	0.25 điểmx2
Nêu đúng Bác B viễn thị và giải thích đúng	0.25 điểmx2
Nêu đúng 2 biện pháp	0,5 điểmx2

Câu 4:

Nêu đúng 7 màu từ đỏ đến tím	0,5 điểm
Nêu đúng 2 ý	0,5 điểmx2

Câu 5:

a) Vẽ hình đúng	0,25 điểm
b) Tính đúng khoảng cách $d' = 15cm$	0,5 điểm
Tính đúng chiều cao $h' = 1cm$	0,5 điểm
c) Tính đúng $AO = 7.5cm$	0,5 điểm
Di chuyển vật lại gần thấu kính một khoảng 22.5cm	0,25 điểm